



BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI TỈNH NINH BÌNH

QUÝ III/2025

TBT NINH BÌNH

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NINH BÌNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG VÀ CHẤT LƯỢNG



*Quốc hội biểu quyết thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa*

Ảnh: Baochinhphu.vn

TBT NINH BÌNH

Địa chỉ: Số 8 - Đường Lê Hồng Phong - Phường Hoa Lư - Tỉnh Ninh Bình
Email: ninhbinhtbt@gmail.com/ Website: <https://sokhcn.ninhbinh.gov.vn>
Điện thoại : 02293 871735



Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. VŨ QUỐC ĐẠT
Chi cục trưởng- Trưởng ban

Ban biên tập

TS. Vũ Quốc Đạt - Trưởng ban
ThS. Trịnh Đình Thế - Phó trưởng ban
ThS. Hà Trang Nhung - Thành viên
Cn. Nguyễn Thị Hoa - Thành viên
TS. Ngô Văn Nhung - Thư ký

TRONG SỐ NÀY

1. Chuyên mục: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

- Một số điểm mới của Luật số 78/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Thảo luận các quan ngại thương mại và căng thẳng thương mại tại cuộc họp tháng 7/2025 của Hội đồng Hàng hóa WTO.
- Danh mục thông báo dự thảo mới về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các nước thành viên WTO ban hành trong Quý III/2025.
- Thông báo về biện pháp TBT của một số nước thành viên WTO, doanh nghiệp cần chú ý.
- Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam mới ban hành Quý III/2025 doanh nghiệp cần chú ý.

2. Chuyên mục: BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường đối với các cơ sở sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong y tế, sản xuất, kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường và nhãn hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh kính mắt sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh năm 2025.

3. Chuyên mục: DOANH NGHIỆP VÀ TBT

- Đổi mới công nghệ, cải tiến năng suất - Chìa khóa giúp doanh nghiệp công nghiệp bứt phá.
- Công nghệ hiện đại mở lối phát triển xanh ngành nhiệt điện.
- Nâng cao năng suất ngành khai khoáng gắn với mục tiêu phát triển xanh.
- Philippines tạm ngừng nhập khẩu gạo: Bộ Công Thương khuyến nghị doanh nghiệp chủ động thích ứng.

Hàng rào kỹ thuật trong thương mại hay gọi tắt là TBT, viết tắt của cụm từ tiếng anh “Technical Barrier to Trade”.

TBT chính là các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hay quy trình đánh giá sự phù hợp có khả năng tạo ra rào cản, gây khó khăn hoặc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Bản tin Hàng rào kỹ thuật trong thương mại luôn cập nhật các tin tức về các tiêu chuẩn, quy chuẩn mới ban hành và dự thảo về các quy định mới của các nước thành viên, là tài liệu hữu ích giúp các tổ chức, doanh nghiệp tránh được các rào cản kỹ thuật tiềm ẩn và hoạch định chiến lược cho doanh nghiệp, góp phần phát triển vào nền kinh tế bền vững của quốc gia.

Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân gặp những vướng mắc về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vui lòng liên hệ về Ban biên tập Bản tin TBT Ninh Bình để được giải đáp. Điện thoại 02293 871735 hoặc email: ninhbinhtbt@gmail.com.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT SỐ 78/2025/QH15 VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Ngày 18/6/2025 Quốc hội đã ban hành Luật số 78/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa (có hiệu lực từ 01/01/2026)

Một số điểm mới nổi bật cần lưu ý:

1. Chuyển đổi phương thức quản lý chất lượng sang tiếp cận dựa trên rủi ro

Một điểm đổi mới quan trọng trong Luật sửa đổi, bổ sung Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa (CLSPHH) là áp dụng nguyên tắc quản lý dựa trên rủi ro đối với sản phẩm, hàng hóa. Theo đó, sản phẩm, hàng hóa được phân loại theo ba mức độ rủi ro: thấp, trung bình và cao, căn cứ vào mức độ tác động đến sức khỏe, môi trường, khả năng kiểm soát chuỗi cung ứng và cảnh báo từ tổ chức quốc tế.

Tùy theo mức độ rủi ro, các biện pháp quản lý chất lượng sẽ được thiết kế tương ứng, góp phần tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả giám sát, đồng thời vẫn đảm bảo yêu cầu bảo vệ người tiêu dùng và lợi ích cộng đồng.

Luật cũng khẳng định nguyên tắc quản lý chất lượng phải được thực hiện theo hướng hiệu quả, công khai, minh bạch, khách quan, không phân biệt đối xử và không tạo rào cản kỹ thuật không cần thiết đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại.

2. Nâng cao vai trò của Hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI) và ứng dụng công nghệ hiện đại

Luật bổ sung các điều 6a - 6đ, khẳng định vị trí trung tâm của Hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI) gồm: chuẩn hóa, đo lường, đánh giá sự phù hợp, công nhận. Nhà nước khuyến khích ứng dụng tiêu chuẩn tiên tiến, đầu tư phát triển dữ liệu và công nghệ trong công tác quản lý chất lượng.

Đặc biệt, nhấn mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và áp dụng công nghệ số (mã số, mã vạch, RFID, blockchain...) để truy xuất nguồn gốc và minh bạch chuỗi cung ứng, nhất là với hàng hóa có rủi ro cao.

3. Mở rộng và làm rõ trách nhiệm của các bên liên quan

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, bán hàng: có trách nhiệm minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc, cảnh báo rủi ro, xử lý sản phẩm không phù hợp và bồi thường thiệt hại khi xảy ra sự cố chất lượng.

- Người tiêu dùng: được mở rộng quyền lợi, bao gồm quyền được cung cấp thông tin trung thực, truy xuất nguồn gốc, yêu cầu tổ chức bảo vệ quyền lợi và yêu cầu bồi thường.

- Tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: được khuyến khích tham gia giám sát, cảnh báo vi phạm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

4. Bổ sung quy định về quản lý chất lượng trong lưu thông và kinh doanh trên nền tảng số

Luật có nhiều điểm mới để theo kịp xu thế thương mại điện tử và số hóa chuỗi cung ứng:

- Điều 28 và 34 được bổ sung yêu cầu doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, thể hiện thông tin truy xuất nguồn gốc, mã số, mã vạch.

- Điều 34a và 34b (mới) quy định cụ thể về điều kiện bảo đảm chất lượng hàng hóa:

- Hàng hóa lưu thông trên thị trường phải đảm bảo điều kiện chất lượng, truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

- Lần đầu tiên quy định rõ trách nhiệm của người bán và chủ sàn thương mại điện tử trong việc đảm bảo chất lượng, cung cấp thông tin trung thực và xử lý sản phẩm vi phạm.

5. *Đổi mới hoạt động kiểm tra chất lượng và xử lý vi phạm*

Luật áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro trong kiểm tra chất lượng, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm có trọng tâm, đặc biệt đối với hàng hóa có nguy cơ cao và hoạt động kinh doanh trên nền tảng số.

Quy định mới cũng làm rõ chi phí đánh giá sự phù hợp gắn với trách nhiệm của từng bên, đảm bảo công bằng và minh bạch trong thực thi pháp luật.

6. *Sửa đổi về tranh chấp, bồi thường và bảo vệ người tiêu dùng*

Luật bổ sung Điều 54a, khuyến khích các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ người tiêu dùng, cảnh báo vi phạm.

Đồng thời, quy định rõ hơn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, các trường hợp không phải bồi thường, góp phần hoàn thiện cơ chế pháp lý xử lý tranh chấp liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật CLSPHH

là nền tảng quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người tiêu dùng trong kỷ nguyên kinh tế số, đồng thời thúc đẩy Việt Nam tiến gần hơn với các chuẩn mực quốc tế về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Ngô Văn Nhung - Phòng Hành chính và TBT

THẢO LUẬN CÁC QUAN NGẠI THƯƠNG MẠI VÀ CĂNG THẺNG THƯƠNG MẠI TẠI CUỘC HỌP THÁNG 7/2025 CỦA HỘI ĐỒNG HÀNG HÓA WTO

Tại phiên họp của của Hội đồng Thương mại Hàng hóa (Council for Trade in Goods - CTG) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) diễn ra từ ngày 07 - 08/7/2025 tại Geneva, các nước Thành viên WTO đã giải quyết 36 quan ngại thương mại cũng như các căng thẳng thương mại hiện nay, đồng thời thảo luận về báo cáo của Chủ tịch CTG về việc cải thiện hoạt động của Hội đồng.

Quan ngại thương mại

CTG đã xem xét tổng số 36 quan ngại thương mại, trong đó một vấn đề mới được Úc nêu ra liên quan đến quy trình chứng nhận kiện bông của Ấn Độ (Lệnh Kiểm soát Chất lượng) năm 2023. CTG cũng xem xét yêu cầu của Hàn Quốc tại phần “vấn đề khác” (other business) về việc thảo luận về biện pháp tự vệ của Vương quốc Anh đối với một số sản phẩm thép.

Các quan ngại thương mại trước đây được nêu ra trong CTG đã bao gồm một loạt các biện pháp liên quan đến thương mại hàng hóa trên toàn bộ các thành viên WTO, bao gồm các rào cản phi thuế quan, chính sách môi trường, thuế nhập khẩu, hạn chế xuất nhập khẩu, các biện pháp an ninh quốc gia, chứng nhận Halal, các chương trình trợ cấp, kiểm soát xuất khẩu, các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực vật (SPS), thuế nội địa phân biệt đối xử, thủ tục hành chính và thuế quan qua lại. Quan ngại trải rộng ở nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực kinh tế, từ nông nghiệp (táo và lê, pho mát, các loại đậu), đến công nghệ cao (thiết bị bán dẫn và sản xuất bán dẫn), công nghiệp (đóng tàu, xe điện, pin điện, rượu, máy điều hòa không khí) và sản phẩm thực phẩm, cũng như các sản phẩm cụ thể, chẳng hạn như khoáng sản quan trọng, mỹ phẩm và lốp xe.



Ảnh: Chủ tịch CTG của WTO, Đại sứ Gustavo Nerio LUNAZZI người Argentina (nguồn: WTO)

Căng thẳng thương mại

Hoa Kỳ đã đưa ra tuyên bố phản hồi thông báo của Liên minh châu Âu (EU), Ấn Độ, Nhật Bản và Vương quốc Anh về việc đề xuất đình chỉ các nhượng bộ theo Điều 8.2 của Hiệp định Tự vệ của WTO nhằm đáp trả các biện pháp thuế quan của Hoa Kỳ (G/C/W/863, G/C/W/864, G/C/W/865, G/C/W/866). Hoa Kỳ cho biết các mức thuế quan do Tổng thống Trump áp đặt được thực hiện theo Mục 232, một đạo luật an ninh quốc gia, và Hoa Kỳ đang duy trì các hành động này theo ngoại lệ an ninh thiết yếu trong Điều XXI của Hiệp định Chung về Thuế quan và Thương mại (GATT) 1994. Vì những hành động này không phải là biện pháp tự vệ, Hoa Kỳ cho biết việc đình chỉ các nhượng bộ theo Hiệp định Tự vệ là không áp dụng. EU, Ấn Độ, Nhật Bản và Vương quốc Anh đã khẳng định rằng họ coi các đặc điểm của các biện pháp này là biện pháp tự vệ và do đó đã bảo lưu quyền đình chỉ các nhượng bộ theo Hiệp định Tự vệ, mà không ảnh hưởng đến các cuộc đàm phán đang diễn ra.

Canada, Liên minh châu Âu và Na Uy đã đưa ra các tuyên bố liên quan đến sự phân mảnh của thương mại toàn cầu thông qua thuế quan và chi phí toàn cầu phát sinh. Theo các nước Thành viên này, các mức thuế quan gần đây do Hoa Kỳ công bố hoặc áp dụng tiếp tục gây gián đoạn nghiêm trọng cho thương mại toàn cầu và làm suy yếu khả năng dự đoán của hệ thống thương mại quốc tế, với chi phí kinh tế gia tăng trên toàn cầu đối với người tiêu dùng và các công ty.

Ngoài ra, các nước Thành viên cũng bày tỏ sự ủng hộ đối với hệ thống thương mại đa phương, với WTO là cốt lõi, nhưng cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải cải cách tổ chức này và các quy tắc của nó để phản ánh thực tế kinh tế hiện nay. Trong số 13 nước thành viên WTO khác phát biểu về vấn đề này, Hoa Kỳ cho rằng hệ thống thương mại như hiện nay “không giải quyết được tình trạng mất cân bằng thương mại cũng như các chính sách và thực tiễn phi thị trường” và kêu gọi cải cách WTO dựa trên “sự công bằng và có đi có lại”.

Tổng thể, các căng thẳng này không chỉ là tranh chấp kỹ thuật mà còn phản ánh địa chính trị lớn hơn, như cạnh tranh Mỹ - Trung và vai trò của EU trong việc bảo vệ thương mại tự do. Phiên họp kết thúc với khuyến nghị tiếp tục thảo luận không chính thức vào tháng 9/2025 để cải thiện hoạt động CTG, cho thấy hy vọng về đối thoại xây dựng.

Nguồn: Tbt.gov.vn

Chuyên mục: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

STT	NƯỚC THÔNG BÁO	SẢN PHẨM/ VẤN ĐỀ THÔNG BÁO
DANH MỤC THÔNG BÁO DỰ THẢO MỚI VỀ TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT CỦA NƯỚC THÀNH VIÊN WTO BAN HÀNH TRONG QUÝ III/2025		
1	Ả rập xê út	VLXD, Đồ bảo hộ, Hoá chất, Xe điện, Thuốc lá điện tử, Thiết bị điện công nghiệp, Bao bì ghi nhãn.
2	Ai Cập	Thực phẩm, Vi sinh, PCCC, Đồ chơi.
3	Ấn Độ	Điện tử viễn thông, Thực phẩm.
4	Australia	Gia cầm.
5	Bangladesh	Thực phẩm.
6	Bolivia	Công tơ điện.
7	Brazil	Máy ghi hình, Thiết bị điện, Hoá chất, Thịt đông lạnh.
8	Burundi	Thiết bị điện gia dụng, Dược mỹ phẩm, Thuốc trừ sâu, Ngũ cốc, Văn phòng phẩm.
9	Ca na đa	An toàn giao thông, Điện tử viễn thông, Thuốc lá, Dược phẩm
10	Chi lê	Thiết bị điện gia dụng, Thực phẩm.
11	CH Séc	Thiết bị đo lường.
12	Costa Rica	Ghi nhãn, Thiết bị điện gia dụng.
13	Đài Loan	VLXD, Nguồn điện, Pin.
14	Đan Mạch	Tiết kiệm năng lượng.
15	Ecuador	Van khoá nước, Máy phát điện.
16	El Salvador	Dược phẩm.
17	Guyana	Thực phẩm.
18	Hàn Quốc	Dược phẩm, Thiết bị điện gia dụng, Pin cúc áo và pin đồng xu, Thiết bị di động
19	Hoa Kỳ	Hoá chất, Thiết bị điện công nghiệp, An toàn giao thông, An toàn hệ thống điện, Biến đổi khí hậu, Điện tử viễn thông, Thực phẩm, Mỹ phẩm
20	Honduras	An toàn thực phẩm.
21	Indonesia	Thực phẩm.
22	Israel	Thực phẩm chế biến, Bao bì thực phẩm.
23	Jordan	Đồ uống không cồn.

24	Kenya	Thiết bị điện gia dụng, Dược mỹ phẩm, Thuốc trừ sâu, Ngũ cốc, Văn phòng phẩm.
25	Liên minh châu Âu	Thực phẩm hữu cơ, Hoá chất, Điện tử viễn thông, Sữa công thức, Đồ chơi trẻ em, Pin và ắc quy, Máy móc, thiết bị bảo hộ cá nhân...
26	Malaysia	Thực phẩm.
27	Mexico	Thiết bị y tế, Nguồn điện.
28	New Zealand	Gia cầm, Sạc xe điện.
29	Nhật Bản	Chai nhựa, Nguyên liệu tái chế, Hóa chất.
30	Nga	Thiết bị công nghiệp và VLXD.
31	Nigeria	Dụng cụ y tế.
32	Nam Phi	Vải dệt.
33	Nga	Thiết bị công nghiệp và VLXD.
34	Oman	Thực phẩm.
35	Panama	Hoa quả.
36	Paraguay	Phụ gia thực phẩm.
37	Peru	Dược phẩm, Bao bì nhựa.
38	Qatar	Thực phẩm.
39	Thái Lan	Trà, Thực phẩm đóng hộp.
40	Thổ Nhĩ Kỳ	Nước uống có ga, Trứng.
41	Thụy Sĩ	Bao bì.
42	Trung Quốc	Pháo hoa, Dụng cụ cơ khí, Vật liệu nổ, Pin xe điện, PCCC, Sữa công thức, Xe máy điện.
43	Uganda	Thiết bị điện gia dụng, Dược mỹ phẩm, Thuốc trừ sâu, Ngũ cốc, Văn phòng phẩm, VLXD.
44	Ukraine	Thực phẩm, Dược phẩm, Đồ uống giải khát, Mỹ phẩm.
45	Vương quốc Anh	Thiết bị điện gia dụng.
46	Việt Nam	Sản phẩm và dịch vụ Halal, Hàng hải, Đường bộ, Dược phẩm, Thực phẩm.
47	Yemen	Thực phẩm.

Trên đây là danh sách thông báo dự thảo mới về tiêu chuẩn, quy chuẩn của các nước thành viên WTO ban hành trong Quý III/2025, doanh nghiệp cần chú ý. Quý doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân quan tâm đến các dự thảo này vui lòng liên hệ về Ban Biên tập Bản tin TBT Ninh Bình để được hỗ trợ bản dự thảo đầy đủ.

THÔNG BÁO VỀ BIỆN PHÁP TBT CỦA MỘT SỐ NƯỚC THÀNH VIÊN WTO DOANH NGHIỆP CẦN CHÚ Ý

1. Đề xuất bãi bỏ 23 tiêu chuẩn về thực phẩm của Hoa Kỳ

Ngày 21/7/2025, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất bãi bỏ 23 tiêu chuẩn trong lĩnh vực thực phẩm thông qua dự thảo luật có mã số FDA-2025-N-1307.

Theo Cục Quản lý Dược và Thực phẩm Hoa Kỳ (FDA), 23 tiêu chuẩn điều chỉnh các nhóm sản phẩm gồm bánh nướng, mỳ sợi, nước hoa quả đóng hộp, hải sản và phụ gia thực phẩm hiện nay không còn phù hợp với mục tiêu thúc đẩy sự trung thực và công bằng vì lợi ích của người tiêu dùng. Việc bãi bỏ này cũng giúp giảm bớt các yêu cầu quy định không còn cần thiết và mang tính chất rào cản cho việc tuân thủ.



Ảnh sưu tầm minh họa

Hoa Kỳ chưa đưa ra thời gian dự thảo dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 15/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

2. Thông báo của Việt Nam về Dự thảo Nghị định Quản lý chất lượng sản phẩm và dịch vụ Halal của Việt Nam

Ngày 24/7/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Nghị định về Quản lý chất lượng sản phẩm và dịch vụ Halal do Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì.

Nghị định này quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ Halal, bao gồm: quy định về yêu cầu chất lượng, hoạt động đánh giá sự phù hợp, quản lý việc sử dụng nhãn hiệu và chứng nhận Halal, kiểm tra, xử lý vi phạm và chính sách hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ Halal.

Nghị định này áp dụng đối với:

- (i) Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ Halal tại Việt Nam.
- (ii) Tổ chức thử nghiệm, tổ chức chứng nhận liên quan đến sản phẩm, dịch vụ Halal.

(iii) Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ Halal.

Dự thảo dự kiến được ban hành trong tháng 12/2025, tuy nhiên Việt Nam chưa xác định ngày có hiệu lực. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 22/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.



Ảnh sưu tầm minh họa

3. Dự thảo Tiêu chí xác minh an toàn về bao bì chống trẻ em cho pin cúc áo và pin đồng xu của Hàn Quốc

Ngày 28/7/2025, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Tiêu chí xác minh an toàn về bao bì chống trẻ em cho pin cúc áo và pin đồng xu do Văn phòng Chính sách an toàn sản phẩm đề xuất.

Dự thảo quy định các yêu cầu, quy tắc kiểm tra, dán nhãn, đóng gói bao bì an toàn đối với trẻ em cho các sản phẩm pin cúc áo và pin đồng xu, đồng thời đưa ra quy định thu gom đối với sản phẩm đã qua sử dụng nhằm phòng tránh những rủi ro có thể xảy ra với trẻ em khi nuốt phải các loại pin này.

Hàn Quốc chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 26/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.



Ảnh sưu tầm minh họa

4. Dự thảo Tài liệu hỗ trợ việc áp dụng công nghệ sạc xe điện thông minh của New Zealand

Ngày 14/7/2025, New Zealand thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Tài liệu tham vấn: Hỗ trợ việc áp dụng công nghệ sạc xe điện thông minh trước nhu cầu sử dụng xe điện ngày càng lớn tại quốc gia này.

Tài liệu này hướng tới việc thu thập ý kiến phản hồi về các phương án hỗ trợ việc áp dụng bộ sạc xe điện thông minh với 5 phương án chính sách như sau:

1. Giữ nguyên như hiện tại;
2. Áp dụng nhãn tự nguyện cho bộ sạc xe điện;
3. Áp dụng nhãn bắt buộc cho bộ sạc xe điện;
4. Áp dụng các yêu cầu về việc bộ sạc xe điện được cung cấp tại New Zealand phải đáp ứng một bộ "yêu cầu thông minh";



Ảnh sưu tầm minh họa

5. Áp dụng các yêu cầu về việc bộ sạc xe điện được cung cấp tại New Zealand phải đáp ứng "yêu cầu thông minh" kết hợp với việc dán nhãn bắt buộc.

Tài liệu thảo luận cũng xin ý kiến phản hồi về việc liệu các phương án chính sách này chỉ nên áp dụng cho bộ sạc tư nhân hay cho tất cả các bộ sạc mới trên thị trường.

New Zealand chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành, tuy nhiên chính sách mới sẽ có hiệu lực không sớm hơn đầu năm 2026. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 12/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

5. Dự thảo Quy định của Ủy ban Châu Âu sửa đổi Quy định (EC) số 1223/2009 về việc sử dụng một số hóa chất trong các sản phẩm mỹ phẩm

Ngày 16/7/2025, Liên minh châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EC) số 1223/2009 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu về việc sử dụng một số hóa chất trong các sản phẩm mỹ phẩm. Các biện pháp được đề xuất bởi Dự thảo Quy định của Ủy ban là một phần của việc điều chỉnh liên tục và thường xuyên các Phụ lục của Quy định (EC) số 1223/2009 (Quy định về Mỹ phẩm)..



Ảnh sưu tầm minh họa

Dựa trên các ý kiến khoa học mới nhất của Ủy ban Khoa học về An toàn Người tiêu dùng (SCCS), các chất sau đây sẽ bị hạn chế sử dụng, bao gồm: Benzyl Salicylate, Triphenyl Phosphate, Amoni Bạc Kẽm Nhôm Silicat, Nhôm, muối kẽm tan trong nước, dầu cỏ Vetiver Acetylated, Citral, màu nhuộm Xanh dương 18, Đỏ 18 và Vàng 16, Hydroxypropyl p-phenylenediamine và muối dihydrochloride của nó, và hoạt chất DHHB.

Dự thảo dự kiến ban hành trong Quý 1 năm 2026 và sẽ có hiệu lực sau 20 ngày kể từ khi ban hành. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 14/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

6. Dự thảo Quy định của Ủy ban Châu Âu sửa đổi Quy định (EC) số 1272/2008, (EC) số 1223/2009 và (EU) 2019/1009 liên quan đến các sản phẩm hóa chất

Ngày 16/7/2025, Liên minh châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất Dự thảo Quy định của Ủy ban Châu Âu sửa đổi Quy định (EC) số 1272/2008, (EC) số 1223/2009 và (EU) 2019/1009 liên quan đến việc đơn giản hóa một số yêu cầu và thủ tục đối với các sản phẩm hóa chất.



Ảnh sưu tầm minh họa

Sửa đổi Quy định (EC) số 1272/2008 (Quy định CLP - hóa chất nguy hại) sẽ giúp đơn giản hóa các quy tắc ghi nhãn đối với hóa chất nguy hại, nới lỏng các yêu cầu về cỡ chữ, khoảng cách dòng và các điều khoản miễn trừ đối với bao bì nhỏ, đồng thời làm rõ các quy tắc ghi nhãn bom nhiên liệu. Dự thảo cũng sẽ giới hạn các điều khoản quảng cáo và bán hàng từ xa đối với các sản phẩm dành cho công chúng, dựa trên REACH để có thông tin chuyên nghiệp về chuỗi cung ứng. Các nghĩa vụ đối với quảng cáo về chất nguy hại sẽ được giảm bớt, thúc đẩy việc dán nhãn kỹ thuật số thay thế nội dung nhãn vật lý rộng rãi. Mục tiêu là cân bằng chi phí kinh doanh với việc bảo vệ mạnh mẽ sức khỏe con người và môi trường.

Sửa đổi Quy định (EC) số 1223/2009 (Sản phẩm mỹ phẩm) sẽ góp phần duy trì tính an toàn cao của sản phẩm, đồng thời làm rõ các yêu cầu và giảm thiểu báo cáo không cần thiết cho doanh

ngành và cơ quan chức năng, cải thiện độ chính xác của việc ghi nhãn và giảm thiểu lỗi tuân thủ bằng cách bổ sung danh mục thuật ngữ thành phần số hoá.

Sửa đổi Quy định (EU) 2019/1009 (Sản phẩm phân bón - FPR) sẽ loại bỏ việc đăng ký REACH mở rộng dành riêng cho FPR, áp dụng các quy định REACH tiêu chuẩn cho các chất phân bón nhằm giảm chi phí sản xuất, tăng cường sử dụng vật liệu tuần hoàn, thúc đẩy đổi mới, giảm giá thành và mở rộng sự đa dạng của các sản phẩm phân bón có sẵn trên thị trường EU.

Dự thảo dự kiến được ban hành trong nửa cuối năm 2026, và sẽ có hiệu lực sau 20 ngày kể từ khi ban hành. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 14/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

7. Dự thảo Quy định của Hoa Kỳ đối với sản phẩm sơn móng tay

Thực hiện nghĩa vụ minh bạch hoá theo Hiệp định về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của Tổ chức thương mại thế giới (WTO), ngày 19/8/2025, Hoa Kỳ đã gửi Thông báo mã G/TBT/N/USA/2233 về Dự thảo Quy định của Bang California.

Theo đó, Sở Kiểm soát Chất độc hại California (DTSC) đề xuất sửa đổi Bộ Quy tắc California (Title 22, Division 4.5, Chapter 55, Article 11, Section 69511; bổ sung Section 69511.10), cụ thể:

- Liệt kê các sản phẩm làm móng (sơn móng, lớp phủ móng, móng giả...) có chứa Triphenyl Phosphate (TPhP) ở nồng độ >250 ppm (dưới dạng thành phần bổ sung, tồn dư hoặc tạp chất) vào Danh mục Sản phẩm Ưu tiên (Priority Products).



Ảnh sưu tầm minh họa

- Việc liệt kê này có thể kéo theo nghĩa vụ phân tích phương án thay thế (Alternatives Analysis), cung cấp dữ liệu kỹ thuật và tuân thủ các biện pháp quản lý bổ sung đối với các doanh nghiệp xuất khẩu vào thị trường California.

- Mục tiêu: Bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, phòng ngừa rủi ro rối loạn nội tiết, độc tính thần kinh và các tác hại khác từ TPhP; nâng cao chất lượng và tính minh bạch của sản phẩm lưu thông tại California.

Văn phòng TBT Việt Nam thông tin cảnh báo và đề nghị:

- Bộ Công Thương: Phổ biến thông tin cho các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu mỹ phẩm, đặc biệt là các sản phẩm làm móng.

- VCCI: Cập nhật, hướng dẫn doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ kỹ thuật, rà soát công thức sản phẩm để đáp ứng quy định.

- Cục Quản lý Dược: Xem xét nghiên cứu, xây dựng các biện pháp kỹ thuật của Việt Nam phù hợp với quy định của Hiệp định TBT nhằm bảo vệ sức khỏe của người tiêu dùng.

Thời hạn đến ngày 18/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

8. Dự thảo của Ấn Độ về an toàn thực phẩm

Theo thông tin cảnh báo số G/TBT/N/IDN/382 ngày 25 tháng 7 năm 2025, Ấn độ đã thông báo về Dự thảo sửa đổi Quy định về an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn về thực phẩm.

Dự thảo này áp dụng với các sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm (có thể bao gồm thực phẩm chức năng), thực phẩm bổ sung hoặc các sản phẩm tương tự. Bên cạnh đó, Dự thảo Quy định liên quan tới tiêu chuẩn về thành phần, phụ gia, nhãn mác và các yêu cầu kiểm nghiệm.



Ảnh sưu tầm minh họa

Các nội dung sửa đổi trong Dự thảo này bao gồm: sửa đổi thành phần axit béo của bơ Ghee, tiêu chuẩn mới về bột phô mai, bỏ thuật ngữ “cá” khỏi định nghĩa về động vật, bổ sung vitamin lên đến 15% lượng khuyến nghị hàng ngày trong đồ uống có chứa caffein, giới hạn Asen tại quy định 2.10.7(4) đối với nước khoáng (bao gồm nước khoáng thiên nhiên), giới hạn Borat tại quy định 2.10.8 đối với nước uống đóng chai (không phải nước khoáng), tiêu chuẩn về nước uống (tinh khiết), bổ sung “este sucrose của axit béo INS 473” vào danh mục thực phẩm 12.6.3 và liên quan đến danh mục thực phẩm 6.2.1 và 6.2.2.

Theo Ấn Độ, dự thảo này được xây dựng nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng, ngăn chặn các hành vi gian lận, bảo vệ sức khỏe và an toàn của con người.

Hạn góp ý đến hết ngày 23/9/2025.

9. Dự thảo của Bangladesh về an toàn thực phẩm

Theo thông tin cảnh báo số G/SPS/N/BGD/12 Ngày 13 tháng 8 năm 2025, BANGLADESH đã thông báo về Dự thảo Quy định về an toàn thực phẩm (Vật liệu Tiếp xúc với thực phẩm) năm 2024.

Dự thảo của Bangladesh bao gồm các hướng dẫn nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm liên quan đến các vật liệu tiếp xúc với thực phẩm. Được Cơ quan An toàn Thực phẩm Bangladesh ban hành theo Đạo luật An toàn Thực phẩm năm 2013, Quy định này định nghĩa các thuật ngữ chính như vật liệu đạt tiêu chuẩn thực phẩm, giới hạn di chuyển, chất mô phỏng và tiêu chuẩn ghi nhãn.



Ảnh sưu tầm minh họa

Quy định này áp dụng cho việc sản xuất, chế biến, lưu trữ, nhập khẩu và bán vật liệu tiếp xúc với thực phẩm. Quy định yêu cầu đảm bảo bao bì vệ sinh, kiểm soát chất lượng và danh sách các vật liệu gợi ý cho các danh mục sản phẩm thực phẩm cụ thể. Quy định này cũng đưa ra các tiêu chuẩn cho bao bì giấy, thủy tinh, kim loại và nhựa. Việc tuân thủ được giám sát thông qua kiểm tra và việc vi phạm có thể dẫn đến hình phạt.

Quy định này thay thế Quy định về An toàn Thực phẩm (Vật liệu Tiếp xúc với Thực phẩm) năm 2019. Hạn góp ý đến ngày 12 tháng 10 năm 2025.

10. Dự thảo của Nhật Bản về lưu trữ cacbon dioxit

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/JPN/875 ngày 14/8/2025, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (METI) Nhật Bản thông báo Dự thảo Luật Kinh doanh Lưu trữ Khí Cacbon Đioxit.

Tại điều 67 quy định các đơn vị kinh doanh lưu trữ phải duy trì các cơ sở lưu trữ CO₂ để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật do Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp ban hành.

Tại điều 86 quy định rằng các đơn vị vận chuyển đường ống CO₂ phải duy trì các cơ sở vận chuyển đường ống CO₂ theo các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (METI) dự thảo sẽ ban hành Sắc lệnh của Bộ trưởng về việc Cung cấp Tiêu chuẩn Kỹ thuật cho các Cơ sở Lưu trữ CO₂.



Ảnh sưu tầm minh họa

Luật Kinh doanh Lưu trữ Khí Cacbon Đioxit nhằm duy trì an toàn công cộng và ngăn ngừa sự cố xảy ra, có tham chiếu đến các tiêu chuẩn bắt buộc của Luật An toàn Mỏ, Luật Kinh doanh Khí đốt và Luật An toàn Khí áp suất cao. Hạn đóng góp ý kiến đến ngày 13 tháng 10 năm 2025.

11. Dự thảo quy định của EU về số hóa nghĩa vụ kỹ thuật đối với sản phẩm

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/EU/1144 ngày 14/7/2025 trên Hệ thống cảnh báo ePing về TBT và SPS (<https://epingalert.org/>). Các nội dung chính của dự thảo bao gồm:

- Nghĩa vụ tuyên bố EU về sự phù hợp (EU Declaration of Conformity) được lập dưới dạng điện tử, công bố thông qua địa chỉ web hoặc mã QR;

- Hướng dẫn sử dụng có thể cung cấp dưới dạng điện tử, ngoại trừ thông tin an toàn bắt buộc phải được thể hiện trực tiếp bằng văn bản giấy hoặc ghi trên sản phẩm;

- Thông tin liên hệ với nhà sản xuất/nhà nhập khẩu phải có định dạng kỹ thuật số;

- Nghĩa vụ báo cáo, trao đổi với cơ quan quản lý được thực hiện hoàn toàn bằng phương tiện điện tử;

- Liên kết với Hộ chiếu số - Digital Product Passport (DPP) khi sản phẩm thuộc phạm vi bắt buộc áp dụng hộ chiếu số theo các quy định liên quan.

Dự thảo này có khả năng tác động đến các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu pin – ắc quy, máy móc, thiết bị cơ khí và điện tử sang thị trường EU, do phát sinh yêu cầu tuân thủ mới về hạ tầng số hóa hồ sơ, mã QR, quản lý dữ liệu điện tử và truy xuất nguồn gốc. Các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam sẽ phải thiết lập hệ thống quản lý hồ sơ kỹ thuật số tương thích với quy định của EU. Hạn đóng góp ý kiến đến ngày 05 tháng 10 năm 2025.



Ảnh sưu tầm minh họa

Trên đây là các thông báo dự thảo mới, doanh nghiệp cần chú ý. Quý doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân quan tâm đến các dự thảo này vui lòng liên hệ Ban Biên tập Bản tin TBT Ninh Bình để được hỗ trợ.

Chuyên mục: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA VIỆT NAM
MỚI BAN HÀNH QUÝ III/2025 (Doanh nghiệp cần chú ý)**

Số ký hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
Quyết định số 1616/QĐ-BKHCN	04/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	- TCVN 14489:2025, Ống polyvinyl clorua không hóa dẻo (PVC-U) mặt ngoài thành nhẵn, mặt trong thành kết cấu gân xoắn - Ống thành đặc, cứng - Các yêu cầu.
Quyết định số 1678/QĐ-BKHCN	10/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	- TCVN 14450-1:2025, Hệ thống truyền công suất không dây (WPT) dùng cho xe điện - Phần 1: Yêu cầu chung, - TCVN 14450-2:2025, Hệ thống truyền công suất không dây (WPT) dùng cho xe điện - Phần 2: Yêu cầu cụ thể đối với truyền thông và hoạt động của hệ thống truyền công suất không dây sử dụng trường từ. - TCVN 14450-3:2025, Hệ thống truyền công suất không dây (WPT) dùng cho xe điện - Phần 3: Yêu cầu cụ thể đối với hệ thống truyền công suất không dây sử dụng trường từ.
Quyết định số 1691/QĐ-BKHCN	11/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	TCVN 14487:2025, Căng cá - Yêu cầu chung.
Quyết định 1733/QĐ-BKHCN	14/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	- TCVN 14473:2025, Pin sử dụng cho các ứng dụng cấp điện phụ trợ tĩnh tại và chuyển động. - TCVN 14474:2025, Đánh giá pin để chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc chế tạo lại.
Quyết định 1824/QĐ-BKHCN	18/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	- TCVN 14380-1:2025, Máy và thiết bị xây dựng - Máy nghiền di động - Phần 1: Thuật ngữ và đặc tính kỹ thuật. - TCVN 14380-2:2025, Máy và thiết bị xây dựng - Máy nghiền di động - Phần 2: Yêu cầu an toàn và kiểm tra xác nhận. - TCVN 14381-1:2025, Máy và thiết bị xây dựng - Máy xoa và hoàn thiện bề mặt bê tông xi măng - Phần 1: Đặc tính kỹ thuật. - TCVN 14381-2:2025, Máy và thiết bị xây dựng - Máy xoa và hoàn thiện bề mặt bê tông xi măng - Phần 2: Yêu cầu an toàn và kiểm tra xác nhận.
Quyết định 1825/QĐ-BKHCN	18/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	- TCVN 13331:2025, Hệ vách kính - Thiết kế, thi công và nghiệm thu. - TCVN 10304:2025, Thiết kế móng cọc. - TCVN 14393:2025, Nhà và công trình trong vùng khai thác mỏ và đất lún ướt - Yêu cầu thiết kế.
Quyết định 1836/QĐ-BKHCN	18/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	- TCVN 13716-2:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận động lực điện - Phần 2: Thử

			<p>nghiệm tính năng của hệ thống động cơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVN 13716-3:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận động lực điện - Phần 3: Thử nghiệm tính năng của động cơ và bộ biến tần. - TCVN 13716-4:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận động lực điện - Phần 4: Thử nghiệm tính năng của bộ chuyển đổi DC/DC. - TCVN 13716-5:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận động lực điện - Phần 5: Thử nghiệm tải làm việc của hệ thống động cơ. - TCVN 13716-6:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận động lực điện - Phần 6: Thử nghiệm tải làm việc của động cơ và bộ biến tần. - TCVN 13716-7:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Yêu cầu kỹ thuật về thử nghiệm bộ phận động lực điện - Phần 7: Thử nghiệm tải làm việc của bộ chuyển đổi DC/DC. - TCVN 14338:2025, Phương tiện giao thông đường bộ chạy điện - Truyền năng lượng từ trường không dây - Yêu cầu về an toàn và khả năng tương tác. - TCVN 10469-1:2025, Phương tiện giao thông đường bộ hybrid - điện - Đo khí thải và tiêu thụ nhiên liệu - Phần 1: Xe không sạc từ bên ngoài., - TCVN 10469-2:2025, Phương tiện giao thông đường bộ hybrid - điện - Đo khí thải và tiêu thụ nhiên liệu - Phần 2: Xe sạc từ bên ngoài. - TCVN 12508:2025, Phương tiện giao thông đường bộ pin nhiên liệu - Đo tiêu thụ năng lượng - Xe chạy bằng hydro nén.
Quyết định 1930/QĐ-BKHCHN	28/7/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - TCVN 14407:2025, Các hoạt động dịch vụ liên quan đến hệ thống cấp nước, hệ thống nước thải và nước mưa chảy tràn - Từ vựng. - TCVN 14408:2025, Hệ thống quản lý sử dụng nước hiệu quả - Yêu cầu hướng dẫn sử dụng.
Thông tư 28/2025/TT-BYT	01/7/2025	Bộ Y tế	Quy định về Thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc.
Thông tư 29/2025/TT-BYT	01/7/2025	Bộ Y tế	Quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.
Thông tư 30/2025/TT-BYT	01/7/2025	Bộ Y tế	Hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn chất lượng, kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc và thu hồi, xử lý thuốc vi phạm.
Thông tư 32/2025/TT-BYT	01/7/2025	Bộ Y tế	Quy định quản lý về chất lượng thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

Thông tư 36/2025/TT- BNNMT	02/7/2025	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản.
Nghị định 193/2025/NĐ-CP	02/7/2025	Chính phủ	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.
Thông tư 34/2025/TT-BYT	04/7/2025	Bộ Y tế	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm.
Thông tư 44/2025/TT-BCT	07/7/2025	Bộ Công Thương	Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hoá trong Hiệp định thành lập Khu vực thương mại tự do ASEAN – Úc – Niu Di-lân.
Văn bản hợp nhất 22/VBHN-BCT	07/7/2025	Bộ Công Thương	Hợp nhất Thông tư quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Na Uy và Thụy Sĩ do Bộ Công thương ban hành.
Nghị định 205/2025/NĐ-CP	14/7/2025	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.
Quyết định 1544/QĐ-TTg	16/7/2025	Chính phủ	Thành lập các Tổ công tác đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.
Quyết định 2162/QĐ-BCT	25/7/2025	Bộ Công Thương	Quyết định phê duyệt Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia.
Thông tư 48/2025/TT-BCT	03/9/2025	Bộ Công Thương	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương xác nhận hạn ngạch thuế quan đối với mặt ong tự nhiên nhập khẩu vào Nhật Bản theo Hiệp định giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác kinh tế.
Thông tư 49/2025/TT-BCT	09/9/2025	Bộ Công Thương	Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa Chính phủ các Nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc.

Chuyên mục: BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường đối với các cơ sở sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong y tế, sản xuất, kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025

Thực hiện Quyết định số 16/QĐ-SKHCN ngày 18/02/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Ninh Bình về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025; Từ ngày 26/6/2025 đến ngày 15/7/2025, Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Chất lượng Ninh Bình đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường đối với 23/23 cơ sở sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong y tế, sản xuất, kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Qua kiểm tra tổng số có 863 phương tiện đo các loại, bao gồm: 253 taximet; 39 điện tim, 04 điện não; 66 nhiệt ẩm kế, 200 huyết áp kế, 121 áp kế, 28 nhiệt kế; 107 cân các loại; 24 pipet; 01 máy đo khúc xạ mắt; 01 máy quang phổ hấp thụ nguyên tử; 01 PTĐ năng lượng tử ngoại; 01 thiết bị chụp cắt lớp; 01 máy X-quang; 04 thước cặp; 02 thước cuộn; 04 quả cân cấp chính xác F1; 06 biến áp, biến dòng đo lường. Kết quả cho thấy: Đa số các cơ sở đã thực hiện tốt việc kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy định, tuy nhiên còn một số cơ sở chưa thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, theo đó Chi cục đã thực hiện tạm dừng sử dụng 61 phương tiện đo gồm: 05 điện tim, 01 điện não; 04 nhiệt ẩm kế, 10 huyết áp kế lò xo, 13 huyết áp kế điện tử, 02 áp kế, 08 nhiệt kế y học thủy tinh, 05 nhiệt kế điện tử; 07 cân đồng hồ lò xo; 03 cân đĩa; 03 pipet. Và yêu cầu các cơ sở thực hiện nghiêm túc và kịp thời việc kiểm định, hiệu chuẩn và báo cáo về Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Chất lượng trước khi đưa vào sử dụng. Đến hết ngày 29/7/2025, 05/05 cơ sở có giấy chứng nhận kiểm định một số phương tiện đo đã hết thời hạn kiểm định đã thực hiện xong việc kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo và gửi báo cáo khắc phục về Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Chất lượng theo yêu cầu.



Đoàn kiểm tra làm việc tại Công ty TNHH Daewon Auto Vina

Công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường đối với các cơ sở sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong y tế, sản xuất, kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025 đã góp phần quan trọng trong việc chấn chỉnh, nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật về đo lường đối với các cơ sở sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong y tế, sản xuất, kinh doanh vận tải. Ngoài ra, công tác kiểm tra còn giúp phát hiện những thiếu sót, bất cập trong cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để từ đó kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định mới phù hợp với yêu cầu quản lý về đo lường đối với các cơ sở sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong tình hình hiện tại./.

Ngô Văn Nhung - Phòng Hành chính và TBT

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường và nhãn hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh kính mắt sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh năm 2025

Thực hiện Quyết định số 16/QĐ-SKHHCN ngày 18/02/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025. Từ ngày 28/5 đến ngày 12/6/2025, Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Chất lượng đã tổ chức thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường và nhãn hàng hóa đối với 22 cơ sở kinh doanh kính mắt sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh.



Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ tại các cơ sở

Thông qua việc kiểm tra, Chi cục đã tuyên truyền, phổ biến trực tiếp các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các cơ sở kinh doanh kính mắt sử dụng phương tiện đo nhóm 2 và đã ghi nhận các kết quả cụ thể sau:

- Kết quả kiểm tra về nhãn hàng hóa

22/22 cơ sở đã thực hiện ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP và Thông tư số 18/2022/TT-BKHHCN ngày 30/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số nội dung bắt buộc thể hiện trên nhãn hàng hóa của một số nhóm hàng bằng phương thức điện tử.

- Kết quả kiểm tra về đo lường

+ Các phương tiện đo được kiểm tra đều phù hợp với quy định về thể hiện yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản trên phương tiện đo; 100% phương tiện đo của các cơ sở được kiểm tra đều đảm bảo các điều kiện về bảo quản, lưu giữ và sử dụng.

+ 38/64 phương tiện đo nhóm 2 (59,4%) sử dụng tại các cơ sở được thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ đúng quy định; dán tem niêm phong; giấy chứng nhận kiểm định còn thời hạn hiệu lực.

+ 26/64 phương tiện đo nhóm 2 (40,6%) tại 10 cơ sở chưa thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ theo quy định. Do đó, Đoàn kiểm tra đã yêu cầu tạm dừng hoạt động đo lường không phù hợp của các phương tiện đo này để các cơ sở thực hiện khắc phục tồn tại. Đến nay, có 09 cơ sở đã gửi báo cáo khắc phục theo yêu cầu. Chi cục tiếp tục đôn đốc 01 cơ sở gửi báo cáo khắc phục theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra đúng quy định.

Từ kết quả trên cho thấy, hoạt động của các cơ sở kinh doanh kính mắt sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế nhất định. Vì vậy, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan, tăng cường giám sát, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm, góp phần đưa hoạt động của các cơ sở kinh doanh kính mắt sử dụng phương tiện đo nhóm 2 theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng./.

Phạm Sao - Phòng Quản lý Đo lường

ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ, CẢI TIẾN NĂNG SUẤT - CHÌA KHÓA GIÚP DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP BỨT PHÁ

Trước nhiều khó khăn về phòng vệ thương mại các doanh nghiệp thép cần đổi mới công nghệ và áp dụng hiệu quả các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng mới vượt qua được những khó khăn hiện tại.

Năm 2025, ngành thép Việt Nam kỳ vọng sẽ đón nhận thêm nhiều cơ hội thuận lợi nhằm đẩy mạnh sản xuất và mở rộng xuất khẩu sang các thị trường quốc tế. Tuy nhiên trước áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng, việc đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến và triển khai các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng đang trở thành giải pháp then chốt giúp các doanh nghiệp ngành thép vượt qua thách thức.

Theo phân tích của các chuyên gia trong lĩnh vực năng suất và chất lượng, việc ứng dụng công nghệ mới, triển khai hệ thống quản lý hiện đại cùng các công cụ cải tiến năng suất sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, đồng thời củng cố vị thế và uy tín trên thị trường.

Trong thời gian qua, Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Đức (Vĩnh Phúc) là một ví dụ tiêu biểu về doanh nghiệp thép thành công nhờ chú trọng nâng cao năng suất và chất lượng. Công ty đã tận dụng tối đa khả năng sáng tạo, mạnh dạn đổi mới công nghệ sản xuất; hiện nay, 38 dây chuyền sản xuất của Thép Việt Đức đều được đầu tư đồng bộ, mới hoàn toàn, với công nghệ hiện đại thuộc nhóm tiên tiến nhất tại Việt Nam.



Ngành Thép đang gặp rất nhiều khó khăn về vấn đề phòng vệ thương mại. Ảnh minh họa

Song song với đó, Thép Việt Đức thực hiện nghiêm ngặt quy trình quản lý và sản xuất theo phương pháp 5S của Nhật Bản. Công ty còn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, sản xuất các dòng sản phẩm như thép ống, thép hộp, thép xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế như BS1387 – 1985 của Anh và KSD3586 – 1986 của Hàn Quốc. Có thể khẳng định rằng, việc triển khai các công cụ quản lý hiện đại đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm mang thương hiệu Thép Việt Đức trên thị trường.

Một ví dụ khác, nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng năng lượng hiệu quả, từ năm 2018, Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh đã thành lập Ban Quản lý Năng lượng và chính thức áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001. Triển khai chương trình này, doanh nghiệp đã đồng loạt ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến nhằm tối ưu hóa việc tiết kiệm năng lượng. Chỉ sau một tháng thực hiện hoạt động kiểm toán năng lượng, các chuyên gia đã đề xuất sáu giải pháp cải tiến mới, tập trung vào việc nâng cao hiệu quả vận hành của hệ thống máy bơm, khí nén và máy nghiền.

Tương tự, Công ty TNHH Tương Lai tại Đồng Nai đã thành công trong việc áp dụng các công cụ quản lý hệ thống chất lượng và cải tiến năng suất, dưới sự hướng dẫn triển khai của Viện Năng suất Việt Nam. Qua quá trình khảo sát và đánh giá thực trạng sản xuất tại doanh nghiệp, các chuyên gia tư vấn nhận thấy rằng, mặc dù Công ty đã đầu tư đáng kể vào công nghệ mới và đổi mới thiết bị, song hiệu quả khai thác hiện tại chỉ đạt khoảng 60–70%. Nguyên nhân chủ yếu là do đầu ra sản phẩm còn hạn chế, công tác điều phối sản xuất chưa hiệu quả và tình trạng lãng phí vẫn còn tồn tại.

Hay như Công ty Tân Á Đại Thành (Hà Nội) cũng đã chú trọng mạnh mẽ đến việc nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Doanh nghiệp này đã tiên phong đầu tư xây dựng nhà máy tại Hà Nam theo mô hình SMART FACTORY, với dây chuyền sản xuất tự động hóa đạt chuẩn công nghiệp 4.0, sử dụng hệ thống máy móc công nghệ cao nhập khẩu từ Italy và các quốc gia G7, với công suất hơn 2 triệu sản phẩm mỗi năm. Là một trong những đơn vị tiên phong ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại vào sản xuất, Tân Á Đại Thành đã chứng minh rằng, khi năng suất và chất lượng được đảm bảo, sản phẩm sẽ tiêu thụ mạnh mẽ hơn, giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường và gia tăng lợi nhuận. Thành công của Tân Á Đại Thành là minh chứng rõ nét cho chiến lược này.

Nhờ không ngừng đầu tư vào hệ thống quản lý và trang thiết bị sản xuất hiện đại, đến nay, Tân Á Đại Thành đã vươn lên trở thành một trong những tập đoàn dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất hàng kim khí gia dụng và thiết bị ngành nước tại Việt Nam.

Nguồn: Vietq.vn

CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI MỞ LỐI PHÁT TRIỂN XANH NGÀNH NHIỆT ĐIỆN

Việc ứng dụng công nghệ hiện đại, quản trị minh bạch và kinh tế tuần hoàn đang trở thành giải pháp then chốt giúp các nhà máy nhiệt điện vừa duy trì sản xuất ổn định, vừa tiến tới mục tiêu phát triển xanh và bền vững.

Công nghệ hiện đại giúp kiểm soát khí thải

Việt Nam hiện có 31 nhà máy nhiệt điện than đang vận hành, chiếm hơn 31% công suất và gần 50% sản lượng điện. Dù đóng vai trò chủ lực trong hệ thống điện quốc gia, nhưng nhiệt điện than cũng là “điểm nóng” về phát thải, khi chiếm tới 30% tổng lượng phát thải carbon của cả nước. Đây là sức ép lớn đối với mục tiêu trung hòa carbon mà Việt Nam đã đưa ra tại COP26.

Thực tiễn từ nhiều địa phương cho thấy, áp dụng công nghệ hiện đại là giải pháp then chốt để kiểm soát khí thải. Nhiệt điện Nghi Sơn (Thanh Hóa) là một ví dụ điển hình, với tổng mức đầu tư khoảng 24.000 tỷ đồng, sử dụng dây chuyền sản xuất tiên tiến của G7. Nhà máy lắp đặt hệ thống lọc bụi tĩnh điện (ESP) đạt hiệu suất trên 99,7%, đảm bảo nồng độ bụi phát thải chỉ 170 mg/Nm³, thấp hơn nhiều so với quy chuẩn Việt Nam (QCVN 22:2009/BTNMT). Hệ thống khử lưu huỳnh (FGD) công nghệ Nhật Bản đạt hiệu suất hơn 94%, giúp khí thải SO₂ duy trì ở mức thấp. Nước thải sau xử lý được tái sử dụng cho nội bộ, hướng tới mục tiêu tuần hoàn 100%.



Ứng dụng công nghệ hiện đại giúp ngành nhiệt điện giảm phát thải, tiến tới mục tiêu phát triển xanh và bền vững. Ảnh minh họa

Tại Thái Nguyên, Nhiệt điện Cao Ngạn và An Khánh áp dụng hệ thống ESP chia bốn trường độc lập, hiệu suất đạt 99,8%. Hệ thống này vận hành liên tục, kết hợp với quan trắc tự động và kiểm tra định kỳ, đảm bảo chất lượng khí thải ổn định. Người lao động mô tả không gian làm việc như “một khu sinh thái” với cây xanh, hồ cá, bể cảnh trong khuôn viên, cho thấy tác động tích cực từ kiểm soát phát thải đến môi trường lao động.

Khác với các nhà máy phía Bắc, điếm sáng tại Nhiệt điện Duyên Hải (Vĩnh Long) là quản lý tro xỉ. Thay vì vận chuyển tro bay theo phương thức truyền thống, nhà máy đầu tư hệ thống vận chuyển bằng khí nén qua đường ống tới silo chứa, sau đó đưa vào xe bồn hoặc ống kín ra cảng. Cách làm này loại bỏ nguy cơ bụi phát tán, đồng thời giúp nhà máy đạt tỷ lệ tiêu thụ tro xỉ trên 99%. Chỉ trong những tháng đầu năm 2025, hơn 180.000 tấn tro xỉ tồn kho đã được xử lý triệt để. “Chúng tôi xác định phát triển phải song hành cùng bảo vệ môi trường”, ông Âu Nguyễn Đình Thảo – Phó Giám đốc Công ty Nhiệt điện Duyên Hải nhấn mạnh.

Không chỉ dừng lại ở công nghệ, nhiều đơn vị cũng chú trọng tính minh bạch. Nhiệt điện Nghi Sơn truyền trực tuyến toàn bộ thông số phát thải về Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời công khai tại cổng nhà máy để người dân giám sát. Duyên Hải cũng đầu tư hệ thống quan trắc khí thải, nước thải hiện đại, dữ liệu kết nối trực tiếp với cơ quan quản lý. Điều này tạo ra niềm tin từ cộng đồng, đồng thời khẳng định trách nhiệm của doanh nghiệp.

Đáng chú ý, nhiều nhà máy đã chủ động xây dựng lộ trình nâng cấp công nghệ để đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT – quy chuẩn khí thải công nghiệp có hiệu lực từ 1/7/2025, với thời hạn hoàn thành trước 2031. Đây là minh chứng cho tư duy “đi trước một bước” trong quản trị môi trường, thay vì chờ đến thời điểm quy định mới triển khai.

Kinh tế tuần hoàn và văn hóa môi trường

Nếu công nghệ được xem là “xương sống”, thì văn hóa môi trường chính là “tinh thần” giúp nhiệt điện vận hành bền vững. Nhiệt điện Nghi Sơn đã phủ xanh 30% diện tích nhà máy, tạo lá chắn bụi tự nhiên, cải thiện vi khí hậu khu vực. Nhiệt điện Cao Ngạn và An Khánh cũng chú trọng cây xanh dọc hàng rào, che phủ bãi xỉ, tách biệt khu xử lý nước thải, mang lại không gian làm việc thoáng đãng, sạch sẽ. Nhiệt điện Duyên Hải trồng hơn 15.000 cây xanh, biến khuôn viên thành “lá phổi nhỏ” giữa trung tâm nhiệt điện lớn nhất Nam Bộ.

Song hành với phủ xanh là áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong xử lý tro xỉ. Trung bình mỗi năm, Nhiệt điện Cao Ngạn phát sinh gần 200 nghìn tấn tro xỉ, toàn bộ được xử lý, nghiền sàng và đưa vào sản xuất xi măng, gạch, san lấp mặt bằng. Các phương tiện vận chuyển chất thải đều phải tuân thủ quy định nghiêm ngặt: che phủ bạt, rửa sạch trước khi ra khỏi nhà máy, gắn biển chở chất thải, nhằm hạn chế phát tán bụi.

Nhiệt điện Duyên Hải là điển hình khi biến “gánh nặng môi trường” thành “nguồn lực kinh tế”. Với tỷ lệ tiêu thụ tro xỉ trên 99%, nhà máy không chỉ xử lý triệt để lượng tồn kho mà còn cung cấp nguồn nguyên liệu cho ngành vật liệu xây dựng. “Việc kết nối khoa học công nghệ, pháp lý và thị trường chính là chìa khóa để biến tro xỉ thành tài nguyên thay vì gánh nặng”, một chuyên gia môi trường nhận định.

Ở Nghi Sơn, cùng với việc kiểm soát khí thải, nhà máy cũng đẩy mạnh tiêu thụ tro xỉ để giảm áp lực chất thải. Tương tự, các nhà máy Vĩnh Tân 2 (Lâm Đồng), Mông Dương 1 (Quảng Ninh) đã cải tiến hệ thống lọc bụi tĩnh điện, áp dụng quan trắc khí thải tự động liên tục (CEMS) và tái sử dụng nước tuần hoàn trong hệ thống làm mát, góp phần tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải.

Những nỗ lực này cho thấy kiểm soát khí thải không chỉ dừng lại ở ống khói, mà còn mở rộng sang kiến tạo cảnh quan xanh, cải thiện điều kiện lao động và xây dựng mối quan hệ hài hòa với cộng đồng dân cư. Đây chính là bước tiến quan trọng để nhiệt điện gắn phát triển với trách nhiệm xã hội.

Từ việc đạt chuẩn phát thải, ngành điện cần tiến thêm bước nữa: dẫn dắt chuẩn mực xanh, biến áp lực môi trường thành động lực đổi mới. Khi nắm bắt và ứng dụng công nghệ đúng hướng, nhiệt điện sẽ không còn là nỗi lo ô nhiễm, mà trở thành mắt xích quan trọng trong chiến lược năng lượng sạch, an toàn và bền vững của Việt Nam.

Nguồn: Vietq.vn

NÂNG CAO NĂNG SUẤT NGÀNH KHAI KHOÁNG GẮN VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN XANH

Nâng cao năng suất, chất lượng ngành khai khoáng giúp gia tăng hiệu quả sản xuất, giảm lãng phí và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững.

Ngành khai khoáng từ lâu được coi là trụ cột trong nền kinh tế Việt Nam, đóng góp quan trọng cho ngân sách và tạo công ăn việc làm cho hàng triệu lao động. Tuy nhiên, bối cảnh mới với áp lực cạnh tranh toàn cầu, yêu cầu về bảo vệ môi trường và chuyển đổi sang nền kinh tế xanh đang đặt ra những thách thức lớn. Chính vì vậy, năng suất chất lượng trở thành yếu tố then chốt để ngành khai khoáng duy trì tăng trưởng, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Trong những năm gần đây, ngành khai khoáng Việt Nam ghi nhận sự thay đổi tích cực về năng suất nhờ việc ứng dụng công nghệ tiên tiến. Các doanh nghiệp đã đầu tư mạnh vào hệ thống khai thác thông minh, thiết bị hiện đại và giải pháp quản lý dữ liệu lớn (Big Data) để giám sát sản lượng cũng như chất lượng tài nguyên. Bên cạnh đó, việc áp dụng trí tuệ nhân tạo và tự động hóa đã giúp tối ưu hóa chuỗi cung ứng, giảm thiểu hao hụt trong quá trình khai thác và vận chuyển. Đây là những bước tiến quan trọng, đưa năng suất ngành khai khoáng tiệm cận các tiêu chuẩn khu vực.



*Nâng cao năng suất chất lượng ngành khai khoáng bằng công nghệ cao, hiện đại.
Ảnh minh họa*

Song song với cải tiến công nghệ, chất lượng sản phẩm cũng được chú trọng. Các mỏ khai thác ngày càng quan tâm đến việc phân loại, chế biến sâu và nâng cao độ tinh khiết của sản phẩm khoáng sản trước khi đưa ra thị trường. Điều này không chỉ giúp tăng giá trị xuất khẩu mà còn giảm sự phụ thuộc vào việc xuất thô vốn tiềm ẩn nhiều rủi ro về giá cả và thị trường. Sự thay đổi này đã mang lại hiệu quả rõ rệt, nhất là trong bối cảnh nhu cầu về khoáng sản chất lượng cao cho công nghiệp chế biến và sản xuất năng lượng tái tạo ngày càng tăng.

Tuy nhiên, nâng cao năng suất chất lượng trong khai khoáng không chỉ đơn thuần là câu chuyện công nghệ. Một thách thức lớn khác là nguồn nhân lực. Nhiều doanh nghiệp trong ngành vẫn thiếu hụt đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật được đào tạo bài bản, có khả năng vận hành và làm chủ thiết bị hiện đại. Để khắc phục, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và cơ quan quản lý nhằm xây dựng các chương trình đào tạo thực tiễn, gắn với nhu cầu sản xuất. Khi có lực lượng lao động chất lượng cao, việc ứng dụng công nghệ mới sẽ phát huy hiệu quả tối đa.

Ngoài ra, vấn đề môi trường cũng đóng vai trò quyết định. Khai thác khoáng sản vốn được coi là ngành công nghiệp nặng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ô nhiễm và suy thoái tài nguyên thiên nhiên. Do đó, nâng cao năng suất phải đi đôi với kiểm soát chất lượng môi trường, từ việc xử lý chất thải, quản lý nước thải mỏ đến phục hồi môi trường sau khai thác.

Việc áp dụng các tiêu chuẩn quản lý quốc tế như ISO 14001 hay các công cụ đánh giá vòng đời sản phẩm (LCA) đang dần trở thành yêu cầu bắt buộc. Đây chính là yếu tố để doanh nghiệp xây dựng uy tín, khẳng định trách nhiệm xã hội và tiếp cận các thị trường quốc tế khó tính.



Khai thác khoáng sản. Ảnh minh họa

Đặc biệt, trong bối cảnh nền kinh tế hướng đến phát triển xanh, năng suất chất lượng ngành khai khoáng phải gắn liền với mục tiêu tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải carbon và tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động khai thác, chế biến. Nhiều tập đoàn lớn trong ngành đã bắt đầu triển khai các dự án khai thác thông minh, sử dụng năng lượng mặt trời hoặc điện gió để vận hành thiết bị, vừa giảm chi phí vừa đáp ứng yêu cầu về phát triển bền vững.

Về mặt quản lý nhà nước, việc hoàn thiện khung pháp lý và chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ, tiết kiệm tài nguyên, nâng cao chất lượng sản phẩm là yếu tố không thể thiếu. Chính phủ cũng cần tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả khai thác để hạn chế tình trạng khai thác trái phép, lãng phí tài nguyên và đảm bảo lợi ích lâu dài cho nền kinh tế.

Tương lai của ngành khai khoáng phụ thuộc rất lớn vào việc cân bằng giữa khai thác và bảo vệ tài nguyên, giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Nâng cao năng suất chất lượng không chỉ giúp ngành đứng vững trước những biến động của thị trường quốc tế, mà còn khẳng định vai trò trụ cột trong công cuộc phát triển đất nước. Với sự đầu tư đúng hướng về công nghệ, con người và quản lý, ngành khai khoáng Việt Nam hoàn toàn có thể tạo dựng vị thế vững chắc, góp phần quan trọng vào mục tiêu phát triển kinh tế bền vững.

Nguồn: Vietq.vn

PHILIPPINES TẠM NGỪNG NHẬP KHẨU GẠO: BỘ CÔNG THƯƠNG KHUYẾN NGHỊ DOANH NGHIỆP CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG

Bộ Công Thương khuyến nghị thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo bên cạnh duy trì các thị trường truyền thống, cần chủ động tìm kiếm và khai thác các thị trường tiềm năng mới nhằm phân tán rủi ro và tăng khả năng thích ứng.



Bộ Công Thương khuyến nghị thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo tích cực mua tạm trữ lúa gạo cho bà con nông dân. Ảnh minh họa

Trước việc Philippines tạm dừng nhập khẩu gạo Việt Nam trong 60 ngày kể từ ngày 1/9, Bộ Công Thương vừa có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố và Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), các thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo.

Các mặt hàng gạo mà Philippines tạm dừng nhập khẩu là các loại gạo xay xát thường, gạo xay xát kỹ (không bao gồm các giống gạo đặc sản không được nông dân địa phương sản xuất phổ biến). Vì vậy, để đảm bảo hoạt động xuất khẩu gạo năm 2025 góp phần thực hiện chỉ tiêu xuất khẩu cả năm, Bộ Công Thương đề nghị UBND các tỉnh, thành phố kịp thời thông tin tới các thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo trên địa bàn nắm bắt thông tin.

Bên cạnh đó, rà soát, kịp thời tổng hợp thông tin, ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp về khó khăn, vướng mắc phát sinh để báo cáo và có giải pháp phù hợp. VFA cần kịp thời thông tin tới thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo để điều chỉnh hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp.

Cùng với đó, tăng cường cập nhật thông tin, theo dõi và dự báo cung cấp thông tin tình hình sản xuất, thị trường lúa gạo trong nước và thế giới để báo cáo và đề xuất Chính phủ, bộ, ngành liên quan giải pháp thúc đẩy tiêu thụ thóc, gạo trong nước, thúc đẩy xuất khẩu.

Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội Các nhà nhập khẩu gạo của Philippines để tích cực theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường, thay đổi chính sách của nước bạn để kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp phù hợp. Hỗ trợ các doanh nghiệp hội viên đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tăng cường xúc tiến thương mại, nhất là bạn hàng truyền thống.

Bộ Công Thương cũng khuyến nghị thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo bên cạnh duy trì các thị trường truyền thống, cần chủ động tìm kiếm và khai thác các thị trường tiềm năng mới nhằm phân tán rủi ro; tích cực mua tạm trữ lúa gạo cho bà con nông dân, thực hiện nghiêm quy định của Nghị định 107 năm 2018 của Chính phủ và các quy định liên quan kinh doanh xuất khẩu gạo.

Nguồn: Baochinhphu.vn